TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST
Ngày: 30/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hoàn, ông Hoàng Hồng Hà.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Văn Vụ - Thư ký Toà án nhân dân huyện CG.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CG tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

H, sinh năm: 2001; Nơi sinh và cư trú: Thôn Tr, xã B, huyện Â, tỉnh HY; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông TrH, sinh năm 1973 và bà NN, sinh năm 1974; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/8/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện CG tỉnh Hải Dương.

(Có mặt)

- Bị hại: Chị A, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

(Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông LT, sinh năm 1966.

+ Anh HB, sinh năm 1978.

Đều trú tại: Thôn BD, xã LĐ, huyện CG, Hải Dương.

+ Chị NN, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã BS huyện Â, tỉnh HY.

+ Ông VQ, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn S, xã LT, huyện LT, tỉnh B.

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo H và chị A quen và nảy sinh tình cảm, yêu nhau từ tháng 4/2021. Đầu tháng 8/2021, H và chị A xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần bị cáo hẹn gặp để nói chuyện nhưng chị A không đồng ý. Sáng ngày 23/8/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Blade, mầu trắng đen, BKS 89L1-249.xx đi từ thôn Thôn T, xã BS huyện Â, tỉnh HY đến thôn BD, xã LĐ, huyện CG, Hải Dương đứng chờ chị A để nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, chị A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, BKS 34H1-007.xx đi qua. H đi theo và bảo chị A dừng lại nói chuyện. Chị A không đồng ý rồi tiếp tục điều khiển xe đi làm, H đi theo sau. Khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Bái Dương, xã Lương Điền, chị A dừng xe lại, H cũng dừng xe trước đầu xe của chị A. Lúc này, H nảy sinh việc lấy chìa khóa xe mô tô và chiếc điện thoại di động của chị A để chị A không đi làm được và phải đi theo H. H đến chỗ chị A đang đứng giằng chùm chìa khóa xe mô tô nhưng không được nên dùng tay phải tát vào má trái của chị A, bóp cổ và túm tóc chị A kéo đến vị trí xe của H nhưng chị A chống cự, hai bên giằng co nhau. H lấy trong túi quần ra 01 con dao bấm bằng kim loại, dài khoảng 10cm, tay trái túm cổ áo, tay phải cầm con dao dí vào cổ và vùng hông bên trái, nói: *mày có thích chết không, có đi không*. Chị A sợ hãi không dám phản kháng. Lúc này nhiều người qua đường nhìn thấy nên H cất dao vào túi quần. Chị A lấy chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, mầu hồng từ túi quần ra cầm ở tay. H túm hai tay chị A lấy chiếc điện thoại rồi cất trong túi quần của H. Chị A sợ hãi, chạy đến phía trước nhà anh Hoàng Bá S ở thôn Bái Dương. H đi theo túm áo phía trước, tay trái tát 01 cái vào má bên phải chị A, giằng lấy chìa khóa xe mô tô mà chị A đang cầm trên tay. Lúc đó, có anh LT ra can ngăn thì bị cáo lên xe bỏ đi. Bị cáo đến công ty EMS thuộc khu công nghiệp Visip, xã Lương Điền gửi chùm chìa khóa của chị A cho ông VQ là bảo vệ để trả lại cho chị A, còn chiếc điện thoại di động bị cáo cầm về nhà. Trên đường đi, H vứt con dao bấm xuống dưới chân một cây cầu, không rõ vị trí.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CG đã quản lý 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, mầu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Blade, màu trắng đen, BKS 89L1-249.xx do H tự giao nộp; quản lý 01 chùm chìa khóa gồm 01 xe mô tô và 02 chìa khóa mầu vàng do chị A giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG -TTHS ngày 30/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện CG kết luận: Chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng giá trị 1.000.000 đồng; 01 chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu trắng và 02 chìa khóa bằng kim loại mầu vàng, đã qua sử dụng trị giá 30.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CG đã trả lại cho chị A chiếc điện thoại di động Iphone 6S mầu hồng và 01 chùm chìa khóa. Chị A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 89L1-249.69 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngà, ngày 24/8/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Ngà. Con dao bấm H dùng để đe dọa chị A không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 02/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo H về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo và chị A có quan hệ tình cảm, yêu thương nhau từ tháng 4 năm 2021. Do mấy hôm trước, hai bên có hiểu lầm cãi nhau nên bị cáo muốn gặp mặt chị A nói chuyện, giải quyết hiểu lầm và nối lại tình cảm với nhau nhưng chị A không đồng ý gặp bị cáo. Sáng ngày 23/8/2021, bị cáo biết chị A thường đi làm qua đường thuộc thôn Bái Dương nên chờ ở đó. Khi gặp chị A, bị cáo đề nghị chị A nói chuyện với bị cáo nhưng chị A không đồng ý. Bị cáo nảy sinh ý định lấy chìa khóa xe của của chị A để chị A không đi làm được. Do chị A giằng chìa khóa lại nên bị cáo tát vào má, túm cổ áo, túm tóc chị A. Chị A chống cự lại. Bị cáo lấy con dao bấm, có đầu sắc nhọn, dài khoảng 10cm dí vào dưới cằm chị A và nói "mày thích chết không". Chị A sợ hãi không dám nói gì. Sau đó, bị cáo cất con dao vào túi quần. Thấy chị A cầm điện thoại trên tay, bị cáo giằng điện thoại của chị A và cho vào túi quần bị cáo. Chị A chạy đến trước cửa một nhà dân, bị cáo đuổi theo túm áo, tát vào má rồi giằng lấy chùm chìa khóa chị A đang cầm trên tay. Lúc này, có một người đàn ông ra can ngăn thì bị cáo lên xe đi đến công ty chị A làm việc và gửi chìa khóa của chị A cho bảo vệ để trả lại cho chị A. Trên đường đi về nhà, bị cáo vứt con dao xuống chân một

cây cầu, không rõ vị trí. Bị cáo nhất thời bồng bột nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo lấy điện thoại và chìa khóa xe của chị A nhằm mục đích gây áp lực để chị A gặp mặt và cho bị cáo cơ hội giải thích hiểu lầm và nối lại tình cảm với nhau chứ hoàn toàn không có ý định chiếm đoạt tài sản của chị A vì mục đích tư lợi. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.

Chị A trình bày: Chị và bị cáo có quan hệ tình cảm yêu nhau và xảy ra xích mích như bị cáo trình bày. Bị cáo khai đúng như sự việc đã xảy ra. Bị cáo dùng tay tát vào mặt, túm tóc, túm áo chị, dùng con dao dài khoảng 10cm dí vào dưới cằm chị và nói "mày có thích chết không, có đi không", sau đó giật điện thoại và chùm chìa khóa của chị. Lúc đó chị rất sợ hãi, không dám phản kháng. Sau đó, chị có cầu cứu người xung quanh nhưng khi có một người đàn ông đến hỏi, bị cáo nói "đây là vợ cháu", chị bảo "không phải". Hai bên vẫn giằng co nhau, người đàn ông cầm gậy can ngăn thì bị cáo mới bỏ đi. Chị đã nhận lại chùm chìa khóa và chiếc điện thoại. Chị không bị thương tích gì. Chị không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo. Chị đề nghị HĐXX giảm nhẹ hết mức cho bị cáo vì thực sự bị cáo chỉ muốn lấy điện thoại, chìa khóa xe của chị để mong chị gặp mặt và nói chuyện chứ không có mục đích chiếm đoạt của chị vào mục đích khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Cướp tài sản". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo không hiểu biết pháp luật, bột phát thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo rất xin lỗi chị A và gia đình. Bị cáo mong HĐXX xem xét, giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình, sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau*:**

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 23/8/2021, tại đường liên thôn thuộc thôn Bái Dương, xã Lương Điền, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Bị cáo H đã có hành vi dùng tay tát vào má, túm cổ áo, bóp cổ và dùng con dao sắc nhọn, dài khoảng 10cm đe dọa nhằm chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S mầu hồng trị giá 1.000.000đồng và 01 chùm chìa khóa trị giá 30.000đồng của chị A. Tổng tài sản chiếm đoạt là 1.030.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi dùng vũ lực, dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đe dọa nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG đã truy tố bị cáo H là có sơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần có mức hình phạt và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về mục đích hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy: Xuất phát từ việc bị cáo và chị A có tình cảm yêu thương nhau. Giữa hai người có sự hiểu lầm nên bị cáo rất muốn gặp mặt chị A để nói chuyện, giải thích cho chị A hiểu tình cảm của bị cáo. Do chị A không chịu gặp mặt nên bị cáo nảy sinh hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của chị A. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của chị A không vì tư lợi cá nhân mà chỉ muốn gây áp lực cho chị A với mong muốn chị A chịu gặp mặt bị cáo để bị cáo có cơ hội giải thích hiểu lầm, nối lại tình cảm giữa hai người vì bị cáo rất yêu thương chị A. Bị cáo hành động bồng bột, không ý

thức được hậu quả của hành vi của mình. Sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thực sự ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả mang chìa khóa trả lại cho bị hại, giao nộp chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra. Phạm tội gây thiệt không lớn. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt tối đa cho bị cáo. Bị cáo đã thực hiện tốt nghĩa vụ quân sự và được Chủ tịch UBND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tặng thưởng giấy khen vì có thành tích tiêu biểu. Bị cáo tích cực ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid-19 tại địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án: Con dao bấm bị cáo dùng để đe dọa chị A, trên đường đi bị cáo vứt bỏ, không xác định được địa điểm. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thu giữ được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Chiếc xe mô tô BKS 89L1-249.69 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngà, ngày 24/8/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Ngà là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBNVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo H phạm tội "Cướp tài sản".

2. Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/8/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Hoàn ***Hoàng Hồng Hà*** ***Phạm Thuý Hằng***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện CG;
- CQCSĐT công an huyện CG;
- CQTHAHS-công an huyện CG;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- CCTHADS huyện CG;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP